TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2024/HS-ST
Ngày 28-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

***- Thư ký phiên toà*:** bà Phạm Việt Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 155/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-HS ngày 15/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú H, sinh năm 1992 tại tỉnh Yên Bái; thường trú: thôn V, xã X, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Nguyễn B, sinh năm 1942 và bà Mai Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 1994; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: ngày 08/01/2024, bị công an phường Đ, thành phố Dĩ An xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 131/QĐ-XPHC (chưa nộp phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2024, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1978. Vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị Cẩm Nh, sinh năm 1977. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

- Anh Lê Minh Q, sinh năm 2001. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, Nguyễn Phú H đang ở thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì có người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại rủ H đến chỗ của T chơi thì H đồng ý. H bắt xe ôm công nghệ Grab Bike đến chỗ T theo vị trí định vị mà T đã gửi cho Grab Bike. Tài xế Grab Bike chở H đến một quán Karaoke (không rõ tên quán và địa chỉ quán) tại khu vực quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, H cùng với T và một số người bạn của T (không rõ họ, tên nhân thân, lai lịch), trong lúc ngồi nói chuyện T có hỏi thăm thì H kể cho T biết việc H có sử dụng ma túy đá. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T lấy ra 01 đoạn ống hút màu hồng chứa chất tinh thể màu trắng và nói với H "chơi thì cầm lấy mà chơi" rồi T nhét vào trong túi quần jean bên phải của H. Sau đó, T bắt xe ôm công nghệ Grab Bike cho H về và cho H 200.000 đồng để trả tiền xe. Khi về đến nhà số 24/5 khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì H xuống xe đi vào trong nhà ngủ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 21/01/2024, trong lúc H đang nằm ở trong phòng ngủ thì lực lượng Công an phường Đ kiểm tra Hành chính. Qua kiểm tra phát hiện, trong túi quần jean nhỏ bên phải của H có cất giấu đoạn ống hút nhựa màu hồng, chứa tinh thể màu trắng. H khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá, H cất giấu để sử dụng. Công an phường Đ lập biên bản phạm tội quả tang.

Riêng chiếc điện thoại di động mà H dùng để liên lạc với tên T, H khai nhận đã làm rơi mất vào tối ngày 20/01/2024 khi trên đường đi lên gặp T, H dùng sim rác nên không nhớ số điện thoại dùng liên lạc với T là số nào.

Vật chứng thu giữ:

Một đoạn ống hút màu hồng được Hn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ bản Kết luận giám định số: 640/KL-KTHS(MT) ngày 29/01/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1362 gam.

Cáo trạng số 177/CT - VKS - DA ngày 06 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Phú H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 0,0799 gam là mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên T cho H ma túy tại khu vực quận T ,Thành phố Hồ Chí Minh (hiện chưa rõ nhân thân, lại lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phú H thừa nhận

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, thống nhất với kết luận giám định, bản luận tội của kiểm sát viên, bị cáo không trình bày ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/01/2024, Công an phường Đ kiểm tra hành chính nhà số 24/5 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, phát hiện Nguyễn Phú H có Hành vi cất dấu trái phép chất ma túy trong túi quần zin bên phải, có khối lượng 0,1362 gam, loại Methamphetamine để sử dụng đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng với khối lượng 0,1362 gam, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 177/CT - VKS - DA ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với bì thư đã được niêm phong có khối lượng 0,0799 gam, là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với người thanh niên tên T đưa ma túy cho bị cáo H sử dụng hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy một bì thư đã được phòng kỹ thuật hình sự niêm phong có ghi ký hiệu 640/PC09, bên trong chứa 0,0799 gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 07/5/2024 tại Chi cục Thi Hnh án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Phú H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm